TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: **28-03-2023**
V/v:*"Ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Hoàng L**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến L

Bà Nguyễn Thị L

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị L - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Minh V** - Kiểm sát viên.

Ngày **28** tháng **03** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình về *"Ly hôn, nuôi con"* thụ lý số: 584/2022/TLST–HNGĐ ngày 29/11/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/3/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/QĐHPT-ST ngày 17/3/2023 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Kiều C, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Đồng Kẹ, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**** Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Đội 16, thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Kiều C có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Văn K vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn - Chị Nguyễn Thị Kiều C trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn K kết hôn năm 2018 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/11/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Châu nay là xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung

sống với nhau tại thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng phát sinh bất đồng về quan điểm sống, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau và không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2021 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân cả hai đều không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương, sinh ngày 27/02/2019. Hiện cháu Cương đang ở cùng chị tại nhà bố mẹ đẻ của chị tại: thôn Đồng Kẹ, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Trong thời gian con chung ở cùng chị, anh Kim không quan tâm đến con chung và không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với chị. Ly hôn, chị đề nghị Toà án cho chị được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc Cương và chị không yêu cầu anh Kim cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hiện chị làm nghề Spa về Nail thu nhập bình quân khoảng 5.000.000 đồng/ tháng nên có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, công nợ chung nên chị không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn – Anh Nguyễn Văn K vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và không trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kiều C.*

** Theo Biên bản xác minh của Tòa án tại Công an xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ:* Ông Nguyễn Đăng Khoa hiện là trưởng thôn Đông Tiến và Công an xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ cung cấp: Hiện chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K không chung sống với nhau tại thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ. Trong thời gian chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K chung sống tại địa phương thì chị Chinh và anh Kim không xảy ra xô xát, đánh chửi nhau. Việc chị Chinh và anh Kim có mâu thuẫn gì khác thì địa phương không nắm được. Hiện nay anh Nguyễn Văn K vẫn có hộ khẩu thường trú và vẫn đang sinh sống tại địa phương nhưng anh Kim đi làm hay vắng nhà vào ban ngày.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Kiều C có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Kim, chị Chinh đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương và không yêu cầu anh Kim cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các đương sự: Chị Nguyễn Thị Kiều C đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án; anh Nguyễn Văn K chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kiều C và cho chị Chinh được ly hôn anh Nguyễn Văn K; *về con chung:* Đề nghị giao con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương cho chị Nguyễn Thị Kiều C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Cương trưởng thành; *về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Kim không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; *về tài sản chung, công nợ, công sức:* Không xem xét; *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Kiều C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền:* Anh Nguyễn Văn K có hộ khẩu thường trú và cư trú tại: thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[1.2] *Về sự vắng mặt của chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K:*

Chị Nguyễn Thị Kiều C có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Văn K vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật tuy nhiên anh Kim vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Châu nay là xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình nên hôn nhân giữa chị Chinh và anh Kim là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Chinh cho rằng vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống và đã ly thân từ tháng 7/2021 cho đến nay. Nay chị Chinh xin ly hôn với anh Kim để ổn định cuộc sống.

Xét thấy: Tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (chị Chinh và anh Kim). Nay chị Chinh cương quyết xin ly

hôn. Chị Chinh và anh Kim đã ly thân được một thời gian tương đối dài từ tháng 7/2021 đến nay. Trong thời gian ly thân, cả hai đều không đưa ra được giải pháp cải thiện tình cảm vợ chồng nên cần xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Chinh và cho chị Chinh được ly hôn anh Kim để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương, sinh ngày 27/02/2019. Hiện cháu Cương đang ở cùng chị Chinh. Ly hôn, chị Chinh có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Quốc Cương hiện đang sinh sống ổn định cùng chị Chinh, anh Kim không trình bày quan điểm về yêu cầu nuôi con chung sau ly hôn. Do vậy, cần giao cháu Nguyễn Quốc Cương cho chị Chinh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Kiều C không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung, xét đây là sự tự nguyện của chị Chinh và không trái quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kim cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không xem xét.

[2.5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kiều C và cho chị Nguyễn Thị Kiều C được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc Cương, sinh ngày 27/02/2019.

Giao cháu Nguyễn Quốc Cương cho chị Nguyễn Thị Kiều C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Quốc Cương đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Kiều C không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn K cho đến khi các bên có yêu cầu.

[4]. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều C phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Nguyễn Thị Kiều C đã nộp **300.000** đồng *(theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0076411 ngày 29 tháng 11 năm 2023)* tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Kiều C và anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *VKSND huyện Chương Mỹ,*
- *CC.THADS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND xã xã Cao Dương, huyện Lương Sơn (Số 30/2018);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA/VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng L

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA